Hoàn cảnh lịch sử của Đại hội Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ 6

Cuộc cách mạng khoa học-kỹ thuật đang phát triển mạnh, xu thế đối thoại trên thế giới đang dần thay thế xu thế đối đầu. Đổi mới đã trở thành xu thế của thời đại. Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa đều tiến hành cải tổ sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội. Việt Nam đang bị các đế quốc và thế lực thù địch bao vây, cấm vận và ở tình trạng khủng hoảng kinh tế- xã hội. Lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng đều khan hiếm; lạm phát tăng 300% năm 1985 lên 774% năm 1986. Các hiện tượng tiêu cực, vi phạm pháp luật, vượt biên trái phép diễn ra khá phổ biến. Đổi mới đã trở thành đòi hỏi bức thiết của tình hình đất nước.

Sau đại hội 5, Trung ương Đảng có nhiều Hội nghị cụ thể hóa, thực hiện Nghị quyết Đại hội. Nổi bật là Hội nghị trung ương 6 (7/1984) chủ trương tập trung giải quyết một số vấn đề cấp bách về phân phối lưu thông với hai loại công việc cần làm ngay: Một là, phải đẩy mạnh thu mua nắm nguồn hàng, quản lý chặt chẽ thị trường tự do; Hai là, thực hiện điều chỉnh giá cả, tiền lương, tài chính cho phù hợp với thực tế. Hội nghị trung ương 7 xác định kế hoạch năm 1985 phải coi mặt trận sản xuất nông nghiệp là mặt trận hàng đầu, trước hết là sản xuất lương thực, thực phẩm. Hội nghị trung ương 8 khóa 5 được coi là bước đột phá thứ hai trong quá trình tìm tòi, đổi mới kinh tế của Đảng. Tại hội nghị này, trung ương chủ trương xóa quan liêu bao cấp trong giá và lương là yêu cầu hết sức cấp bách, là khâu đột phá có tính quyết định để chuyển hẳn nền kinh tế sang hạch toán, kinh doanh xã hội chủ nghĩa.

Thực chất, các chủ trương của Hội nghị Trung ương 8 đã thừa nhận sản xuất hàng hoá và những quy luật sản xuất hàng hoá trong nền kinh tế quốc dân. Trong quá trình tổ chức thực hiện lại mắc những sai lầm như vội vàng đổi tiền và tổng điều chỉnh giá, lương trong tình hình chưa chuẩn bị đủ mọi mặt. Cuộc điều chỉnh giá, tiền, lương đã làm cho cuộc khủng hoảng kinh tế-xã hội trầm trọng sâu sắc hơn.

Tổng kết 10 năm 1975-1986, Đại hội VI của Đảng (12-1986) nêu 3 thành tựu nổi bật: Thực hiện thắng lợi chủ trương thống nhất nước nhà về mặt Nhà nước; đạt được những thành tựu quan trọng trong xây dựng chủ nghĩa xã hội; giành thắng lợi to lớn trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế. Những thành tựu trên đã tạo cho cách mạng nước ta những nhân tố mới để tiếp tục tiến lên. Tuy nhiên sai lầm, khuyết điểm nổi bật là không hoàn thành các mục tiêu do Đại hội IV và Đại hội V của Đảng đề ra. Đất nước lâm vào khủng hoảng kinh tế-xã hội kéo dài; sản xuất tăng chậm và không ổn định; nền kinh tế luôn trong tình trạng thiếu hụt, không có tích luỹ; lạm phát tăng cao và kéo dài. Đất nước bị bao vây, cô lập, đời sống nhân dân hết sức khó khăn, lòng tin đối với Đảng, Nhà nước, chế độ giảm sút nghiêm trọng.

Nguyên nhân khách quan dẫn đến khủng hoảng kinh tế-xã hội do xây dựng đất 152 nước từ nền kinh tế nghèo nàn, lạc hậu, sản xuất nhỏ là phổ biến, bị bao vây, cấm vận nhiều năm, nguồn viện trợ từ nước ngoài giảm mạnh; hậu quả nặng nề của 30 năm chiến tranh chưa kịp hàn gắn thì chiến tranh ở biên giới ở hai đầu đất nước làm nảy sinh những khó khăn mới. Về chủ quan là do những sai lầm của Đảng trong đánh giá tình hình, xác định mục tiêu, bước đi, sai lầm trong bố trí cơ cấu kinh tế; sai lầm trong cải tạo xã hội chủ nghĩa, trong lĩnh vực phân phối, lưu thông; duy trì quá lâu cơ chế tập trung, quan liêu, bao cấp; buông lỏng chuyên chính vô sản trong quản lý kinh tế, quản lý xã hội và trong đấu tranh chống âm mưu, thủ đoạn của địch.

Ngày 10-7-1986 Tổng Bí thư Lê Duẩn qua đời. Ngày 14-7-1986, Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp Hội nghị bất thường bầu Trường Chinh giữ chức Tổng Bí thư của Đảng và chuẩn bị mọi mặt cho Đại hội VI của Đảng.